

Số: /QĐ-UBND

Thạch Thành, ngày tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn năm 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BGDĐT, ngày 14/3/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện Thạch Thành về việc thành lập đoàn kiểm tra đánh giá các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn về thực hiện các tiêu chí đánh giá “Xây dựng xã hội học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” năm 2023; Kết quả tổ chức hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn năm học 2022-2023;*

*Xét đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả kiểm tra, đánh giá, xếp loại 25 Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) các xã, thị trấn năm 2023 như sau:

Các TTHTCĐ xếp loại tốt 21 đơn vị, xếp loại khá 04 đơn vị. (Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng GD&ĐT, Trưởng các phòng, ban, Chủ tịch HKH huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Giám đốc TTHTCĐ các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2 QĐ;
- Lưu VT. PGD&ĐT.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Tam**

**DANH SÁCH XẾP LOẠI TTHTCĐ CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2023**  
(Kèm theo Quyết định số      /QĐ-UBND ngày    tháng 01 năm 2024 của UBND huyện)

| TT | Trung tâm HTCD   | Tổng số điểm | Xếp loại | Ghi chú |
|----|------------------|--------------|----------|---------|
| 1  | Thị trấn Kim Tân | 95,0         | Tốt      |         |
| 2  | Xã Thạch Long    | 95,0         | Tốt      |         |
| 3  | Xã Thành Minh    | 95,0         | Tốt      |         |
| 4  | Thị trấn Vân Du  | 94,0         | Tốt      |         |
| 5  | Xã Thành Hưng    | 94,0         | Tốt      |         |
| 6  | Xã Thành Vinh    | 93,0         | Tốt      |         |
| 7  | Xã Thạch Đồng    | 93,0         | Tốt      |         |
| 8  | Xã Thạch Định    | 92,0         | Tốt      |         |
| 9  | Xã Thạch Quảng   | 92,0         | Tốt      |         |
| 10 | Xã Thạch Sơn     | 91,0         | Tốt      |         |
| 11 | Xã Thành Thọ     | 91,0         | Tốt      |         |
| 12 | Xã Thành Mỹ      | 91,0         | Tốt      |         |
| 13 | Xã Thành Long    | 91,0         | Tốt      |         |
| 14 | Xã Thành An      | 90,0         | Tốt      |         |
| 15 | Xã Ngọc Trạo     | 90,0         | Tốt      |         |
| 16 | Xã Thạch Bình    | 90,0         | Tốt      |         |
| 17 | Xã Thành Tiến    | 90,0         | Tốt      |         |
| 18 | Xã Thạch Lâm     | 90,0         | Tốt      |         |
| 19 | Xã Thành Trục    | 90,0         | Tốt      |         |
| 20 | Xã Thành Tâm     | 89,0         | Tốt      |         |
| 21 | Xã Thạch Cẩm     | 88,0         | Tốt      |         |
| 22 | Xã Thành Công    | 84,0         | Khá      |         |
| 23 | Xã Thành Tân     | 84,0         | Khá      |         |
| 24 | Xã Thạch Tượng   | 84,0         | Khá      |         |
| 25 | Xã Thành Yên     | 83,0         | Khá      |         |

(Danh sách được ấn định: 25 đơn vị)